

Bản án số: 313/2022/HS-ST  
Ngày: 26-12-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TPNĐ, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Mai Anh.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Quang Chung

Ông Nguyễn Tiến Dũng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Phương Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân TPNĐ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TPNĐ, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Ngọc Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân TPNĐ, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 315/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 315/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Kiều Tiến H, sinh năm 1982; nơi đăng ký thường trú: Xóm D, xã Ngọc M, huyện Tân L, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Số nhà: 18/16/282 đường Thái B, phường Trần Tế X, TPNĐ, tỉnh Nam Định; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Kiều Xuân T và bà Kiều Thị S; vợ: Đào Thị Minh P; có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17-9-2022 sau đó chuyển tạm giam; đến ngày 09-11-2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Trần Anh T, sinh năm 1987; nơi đăng ký thường trú: Số 2 Vĩnh T, phường Lộc V, TPNĐ, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số nhà 4/61/75 đường Trần Thái T, phường Lộc V, TPNĐ, tỉnh Nam Định; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Trần Công T và bà Vũ Thị N; vợ: Trần Thị N; chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17-9-2022, đến ngày 20-9-2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Trần Thị H, sinh năm 1970; nơi đăng ký thường trú: Số nhà 79/208 đường Thái B, phường Trần Tế X, TPNĐ, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số nhà 83/208 đường Thái B, phường Trần Tế X, TPNĐ, tỉnh Nam Định; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị H; chồng: Nguyễn Đ, có 02

con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17-9-2022, đến ngày 20-9-2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có công việc làm ổn định nên Trần Anh T và Trần Thị H nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề. Biết Kiều Tiến H bán số lô, số đề nên Trần Anh T và Trần Thị H đã đặt vấn đề mua số lô, số đề với H. Ngoài ra H cũng mua lại số lô, số đề của T. Các đối tượng thỏa thuận với nhau như sau:

H thu của H 88% trên tổng số tiền đề, 75% trên tổng số tiền lô xiên. H và T thu của nhau 87% trên tổng số tiền đề. Đối với số lô H thu của H 21.700 đồng 01 điểm, H và T thu của nhau 21.670 đồng 01 điểm.

Các đối tượng thống nhất sẽ chuyển bảng số lô, số đề qua mạng xã hội Zalo và thanh toán tiền cho nhau vào ngày hôm sau. H sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo có tên “ Mrs Thu” đăng ký bằng số điện thoại 0788017663, H sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo có tên “H trần” đăng ký bằng số điện thoại 0829382968, T sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo có tên “Ndmc” đăng ký bằng số điện thoại 0922669344.

Về cách thức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề các đối tượng thống nhất như sau:

- Đối với số đề: Người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu số của người mua trùng với 02 chữ số cuối của hàng chục và hàng đơn vị giải thưởng đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc quay thưởng cùng ngày thì người chơi được hưởng số tiền gấp 80 lần số tiền mua đề.

- Đối với số lô: Người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu số của người chơi mua trùng với 02 chữ số cuối của 1 trong 27 dãy số trúng thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc quay thưởng cùng ngày thì được hưởng số tiền là 80.000đ/1 điểm lô.

+ Lô xiên 2: Người chơi chọn hai số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu hai số người chơi mua trùng với hàng chục và hàng đơn vị của 27 giải kết quả xổ số thì được hưởng số tiền gấp 11 lần số tiền đã mua.

+ Lô xiên 3: Người chơi chọn ba số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu ba số mà người chơi mua trùng với hàng chục và hàng đơn vị của 27 giải kết quả xổ số thì được hưởng số tiền gấp 40 lần số tiền đã mua.

+ Lô xiên 4: Người chơi chọn bốn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu bốn số mà người chơi mua trùng với hàng chục và hàng đơn vị của 27 giải kết quả xổ số thì được hưởng số tiền gấp 140 lần số tiền đã mua.

Ngày 16-9-2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TPND nhận được đơn tố giác hành vi đánh bạc của Kiều Tiến H nên đã triệu tập lên làm việc. Tại cơ quan điều tra H đã đầu thú và thành khẩn khai nhận hành vi đánh bạc của bản thân với Trần Anh T và Trần Thị H. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập T và H lên làm việc, quá trình làm việc T và H đã thành khẩn khai nhận hành vi đánh bạc với H (Bút lục: 130-161, 182-199, 221-236).

Quá trình điều tra xác định:

- Đối với Trần Thị H: Ngày 16-9-2022 H mua của H tổng số tiền là 6.072.100 đồng gồm: 3.490.000 đồng tiền đề, 2.452.100 đồng tiền lô, 130.000 đồng tiền lô xiên. Tổng số tiền mua lô, đề thực tế H phải trả cho H là 5.620.800 đồng. So sánh với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày, H trúng 2.080.000 đồng tiền lô; 9.600.000 đồng tiền đề và 110.000 đồng tiền lô xiên.

Như vậy tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề của Trần Thị H và Kiều Tiến H trong ngày 16/9/2022 là 17.862.100 đồng. H và H chưa thanh toán tiền cho nhau.

- Đối với Trần Anh T: Ngày 16-9-2022, T mua của Hùng tổng số tiền là 42.406.500 đồng gồm: 150.000 đồng tiền đề, 42.256.500 đồng tiền lô. Tổng số tiền mua lô, đề thực tế T phải trả cho H là 42.387.000 đồng. So sánh với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày, T trúng 30.240.000 đồng tiền lô.

- Đối với Kiều Tiến H: Ngày 16-9-2022, H mua của T tổng số tiền là 4.183.900 đồng gồm: 500.000 đồng tiền đề, 3.683.900 đồng tiền lô. Tổng số tiền mua lô, đề thực tế H phải trả cho T là 4.118.900 đồng. So sánh với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày, H trúng 6.400.000 đồng tiền lô, 12.000.000 đồng tiền đề.

Như vậy tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề của Trần Anh T và Kiều Tiến H trong ngày 16-9-2022 là 95.230.400 đồng. T và H chưa thanh toán tiền cho nhau.

Tổng số tiền mà Kiều Tiến H đánh bạc dưới hình thức mua bán bảng số lô, số đề trong ngày 16/9/2022 là 17.862.100 đồng + 95.230.400 đồng = 113.092.500 đồng.

Quá trình điều tra Kiều Tiến H tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng lắp sim số 0788017663; Trần Thị H tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03s màu trắng; Trần Anh T tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh lắp sim số 0979601388.

Ngày 11-10-2022, Cơ quan điều tra đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định phục hồi, trích xuất dữ liệu của 03 chiếc điện thoại di động mà các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

Bản kết luận giám định số 1479/KL-KTHS ngày 24/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Đã trích xuất được 20 file ảnh chứa nội dung tin nhắn Zalo, không phục hồi được dữ liệu tin nhắn có nội dung liên quan đến hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề trong các mẫu cần giám định.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc sim điện thoại 0979601388 cho Trần Anh T.

Đối với các vật chứng thu giữ khác, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng để bảo quản theo quy định.

Bản cáo trạng số 318/CT-VKSND - TPND ngày 30-11-2022 Viện kiểm sát nhân dân TPND truy tố Kiều Tiến H và Trần Anh T tội: “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; truy tố Trần Thị H tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Kiều Tiến H, Trần Anh T, Trần Thị H về tội danh, điều luật như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Kiều Tiến H 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo (bị cáo đã bị giam giữ từ 17-9-2022 đến ngày 09-11-2022), thời gian thử thách 05 (năm) năm. Thời gian thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Kiều Tiến H cho Ủy ban nhân dân phường Trần Tế X, TPND, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Anh T (ba) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo (bị cáo đã bị tạm giữ từ 17-9-2022 đến ngày 20-9-2022), thời gian thử thách 05 (năm) năm. Thời gian thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Anh T cho Ủy ban nhân dân phường Lộc V, TPND, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo (bị cáo đã bị tạm giữ từ 17-9-2022 đến ngày 20-9-2022), thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Thời gian thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Thị H cho Ủy ban nhân dân phường Trần Tế X, TPND, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 03 chiếc điện thoại di động thu giữ của các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TPND, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. *Về tội danh:*

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ như đơn đầu thú của bị cáo Kiều Tiến H; biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; kết luận giám định cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định: Ngày 16-9-2022, trên địa bàn TPND thông qua ứng dụng mạng xã hội Zalo Trần Anh T, Trần Thị H đã đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Kiều Tiến H và Kiều Tiến H cũng mua số lô, số đề của Trần Anh T. Tổng số tiền đánh và trúng của Kiều Tiến H là 113.092.500 đồng, Trần Anh T là 95.230.400 đồng, Trần Thị H là 17.862.100 đồng.

[3]. *Về tình tiết định khung tăng nặng:*

Bị cáo Kiều Tiến H và Trần Anh T đánh bạc với số tiền trên 50.000.000 đồng nên hành vi của các bị cáo Kiều Tiến H và Trần Anh T đã vi phạm tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Thị H đánh bạc với số tiền dưới 50.000.000 đồng nên hành vi của bị cáo Trần Thị H không vi phạm tình tiết định khung tăng nặng.

[4]. *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

4.1. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Các bị cáo Kiều Tiến H, Trần Anh T, Trần Thị H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4.2. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

4.2.2. *Bị cáo Kiều Tiến H:*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Kiều Tiến H có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo có đơn đầu thú, có đơn trình bày có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

4.2.3. *Bị cáo Trần Anh T:*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Anh T có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo có đơn trình bày có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

4.2.4. *Bị cáo Trần Thị H:*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Thị H có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có đơn trình bày có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

#### 4.3. Về hình phạt chính:

Trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đối chiếu với các quy định của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, việc đưa các bị cáo ra xét xử và có mức án nghiêm đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm nói chung trên địa bàn thành phố.

Trong vụ án này bị cáo Kiều Tiến H cùng thống nhất việc thực hiện hành vi phạm tội với các bị cáo khác nên xác định bị cáo Hùng đồng phạm với các bị cáo khác và giữ vai trò đầu trong vụ án.

Bị cáo Trần Anh T bị truy tố tội: “Đánh bạc” quy định ở điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Trần Thị H bị truy tố tội: “Đánh bạc” quy định ở khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, vì vậy ấn định mức hình phạt đối với bị cáo Kiều Tiến H và bị cáo Trần Anh T cao hơn so với bị cáo Trần Thị H.

Xét các bị cáo Kiều Tiến H, Trần Anh T thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo Kiều Tiến H và Trần Anh T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự các bị cáo phạm tội lần đầu, có đơn trình bày có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Xét các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo vì vậy xử các bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên và không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để các bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo Trần Thị H thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án đồng phạm giản đơn; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có khả năng tự cải tạo vì vậy xử bị cáo mức án thấp như đề nghị của Kiểm sát viên và không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

#### 4.4. Về hình phạt bổ sung:

Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

03 điện thoại di động thu giữ của các bị cáo Kiều Tiến H, Trần Anh T, Trần Thị H, các bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền các bị cáo đánh bạc, các bị cáo chưa thanh toán cho nhau nên không có căn cứ truy thu các bị cáo.

[6] *Án phí Hình sự sơ thẩm*: Các bị cáo Kiều Tiến H, Trần Anh T, Trần Thị H bị kết án nên các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Kiều Tiến H, Trần Anh T, Trần Thị H phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Kiều Tiến H 03 (ba) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo (bị cáo đã bị giam giữ từ 17-9-2022 đến ngày 09-11-2022), thời gian thử thách 05 (năm) năm. Thời gian thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Kiều Tiến H cho Ủy ban nhân dân phường Trần Tế X, TPND, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Anh T (ba) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo (bị cáo đã bị tạm giữ từ 17-9-2022 đến ngày 20-9-2022), thời gian thử thách 05 (năm) năm. Thời gian thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Anh T cho Ủy ban nhân dân phường Lộc V, TPND, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thị H 09 (chín) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo (bị cáo đã bị tạm giữ từ 17-9-2022 đến ngày 20-9-2022), thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng. Thời gian thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị H cho Ủy ban nhân dân phường Trần Tế X, TPND, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

5. Trường hợp bị cáo Kiều Tiến H, Trần Anh T, Trần Thị H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Kiều Tiến H, Trần Anh T, Trần Thị H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

6. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động được niêm phong trong Ti có mã số NS3 2149445, 01 điện thoại di động được niêm phong

trong Tì có mã số NS3 2149444, 01 điện thoại di động được niêm phong trong Tì có mã số NS3 2145930.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05-12-2022 giữa Công an TPND và Chi cục thi hành án dân sự TPND)

7. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Kiều Tiến H, Trần Anh T, Trần Thị H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm

8. Bị cáo Kiều Tiến H, Trần Anh T, Trần Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

9. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án Dân sự: Các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Toà án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TPND;
- Chi cục Thi hành án DS TPND;
- Công an TP Nam Định;
- UBND phường Trần Tế X, TPND;
- UBND phường Lộc V, TPND;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Thị Mai Anh**